TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **24**/2018/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 31 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 36/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu: **1. Anh Ngô Văn A, sinh năm 1985;**

Địa chỉ: Tổ B, phường Đ, quận N, Hà Nội;

2. Chị Đỗ Thị C, sinh năm 1988;

Địa chỉ: phố M, quận N, Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí Tòa án của Quốc Hội số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Ngô Văn A và chị Đỗ Thị C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- ***Về con chung:*** Vợ chồng có 02 con chung: Cháu lớn là Ngô Minh K, sinh ngày 24/01/2014 và cháu nhỏ Ngô Minh Q, sinh ngày 26/01/2016. Giao cả hai cháu Ngô Minh K và Ngô Minh Q cho chị Đỗ Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng: Anh A có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con với mức cấp

dưỡng là 4.000.000 đồng/tháng *(Bốn triệu đồng/tháng)* kể từ tháng 02/2018 cho đến khi cháu Ngô Minh Q trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Ngô Văn A có quyền đi lại chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- ***Về tài sản chung:*** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ chung:*** Không có.

- ***Về lệ phí:*** Anh Ngô Văn A tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng chị đã nộp tại biên lai số AK/2010/0007555 ngày 19 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh A đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND Q. Nam Từ Liêm;*
- *UBND p. Đ, quận N, Tp. Hà Nội. (Để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 200 ngày 19/10/2012, quyển số 01/2012);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, V.Phòng.*

Thẩm phán

Đặng Thu Phương